

**KẾ HOẠCH
KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC NĂM 2026**

- Căn cứ Văn bản số 10566/HD-NHCS ngày 29/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) về việc Hướng dẫn quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác cho vay.

- Căn cứ Hợp đồng ủy thác số 215/HĐUT ngày 25 tháng 07 năm 2025 giữa Phòng giao dịch NHCSXH Tuy Phước với Đoàn xã Tuy Phước;

- Căn cứ các Hợp đồng ủy nhiệm đã ký giữa Phòng giao dịch NHCSXH Tuy Phước với Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV);

Đoàn xã Tuy Phước xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác năm 2026 trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho Ban quản lý Tổ TK&VV trong hoạt động ủy nhiệm, đảm bảo tuân thủ chế độ, nguyên tắc, quy trình nghiệp vụ nhận ủy nhiệm theo nội dung các Hợp đồng ủy nhiệm đã ký với NHCSXH.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật, khách quan, trung thực trong phạm vi, quyền hạn và trách nhiệm được giao.

- Đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ, rõ ràng, chính xác, có căn cứ trong việc đánh giá, kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát.

II. KẾ HOẠCH KIỂM TRA

1. Nội dung, thời hiệu kiểm tra

1.1 Nội dung kiểm tra

1.1.1. Kiểm tra tại Tổ TK&VV

a) Quy trình thành lập Tổ

Quy trình thành lập Tổ có đúng quy định? Tổ có thành lập theo địa bàn thôn? Số lượng tổ viên có đảm bảo quy định (tối thiểu 05 tổ viên và tối đa 60 tổ viên)?

b) Ban Ban quản lý Tổ

- Ban quản lý Tổ có mấy người? Phân công nhiệm vụ giữa Tổ trưởng và Tổ phó như thế nào?

- Tổ trưởng và Tổ phó có mối quan hệ vợ chồng, cha, mẹ, con hoặc anh chị em ruột không?

- Thành viên Ban quản lý Tổ có là thành viên Ban thường vụ của Hội, đoàn thể trực tiếp quản lý không?

c) Nhiệm vụ của Ban quản lý Tổ

- Việc thực hiện sinh hoạt Tổ theo Quy ước hoạt động của Tổ như thế nào (địa điểm, thời gian,...)?

- Các hình thức, hoạt động tuyên truyền, phổ biến tín dụng chính sách xã hội đến tổ viên (chính sách tín dụng mới trong năm,...)? vận động tổ viên thực hành tiết kiệm như thế nào (mức gửi bình quân hằng tháng/tổ viên, tỷ lệ tổ viên tham gia tiền gửi thường xuyên hằng tháng)?

- Thông báo kế hoạch vốn tăng trưởng, vốn quay vòng như thế nào? Tiếp nhận Giấy đề nghị vay vốn của tổ viên như thế nào?

- Thành phần tham dự họp bình xét cho vay gồm những ai? Trưởng thôn và đại diện Hội, đoàn thể cấp xã trực tiếp quản lý có tham dự họp không? Họp bình xét công khai những nội dung gì?

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị vay vốn gửi Ngân hàng như thế nào?

- Nhận kết quả phê duyệt cho vay và thông báo cho tổ viên lịch giải ngân như thế nào?

- Có chứng kiến Ngân hàng giải ngân trực tiếp đến người vay không?

- Có tham gia các phiên giao dịch? Có tham gia các buổi họp giao ban với Ngân hàng tại điểm giao dịch xã? Tổ trưởng bạn có cử Tổ phó đi giao dịch thay không?

- Có tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ trong năm (địa điểm, thời gian, nội dung,...)?

- Ban quản lý Tổ có thu nợ gốc của khách hàng không?

- Có thực hiện thu lãi, thu tiền gửi của tổ viên và nộp đủ số tiền đã thu cho Ngân hàng vào phiên giao dịch xã theo quy định? Hoa hồng của Ban quản lý Tổ có được nhận đầy đủ không?

- Có tham gia, chứng kiến việc kiểm tra sử dụng vốn vay, đối chiếu nợ vay và số dư tiền gửi của tổ viên không?

1. The first part of the paper is devoted to a general discussion of the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions $u_i(x, y, z)$ and $v_i(x, y, z)$ in the domain D of the space E_3 bounded by the surface S .

2. In the second part of the paper the author considers the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions $u_i(x, y, z)$ and $v_i(x, y, z)$ in the domain D of the space E_3 bounded by the surface S .

3. In the third part of the paper the author considers the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions $u_i(x, y, z)$ and $v_i(x, y, z)$ in the domain D of the space E_3 bounded by the surface S .

4. In the fourth part of the paper the author considers the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions $u_i(x, y, z)$ and $v_i(x, y, z)$ in the domain D of the space E_3 bounded by the surface S .

5. In the fifth part of the paper the author considers the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions $u_i(x, y, z)$ and $v_i(x, y, z)$ in the domain D of the space E_3 bounded by the surface S .

6. In the sixth part of the paper the author considers the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions $u_i(x, y, z)$ and $v_i(x, y, z)$ in the domain D of the space E_3 bounded by the surface S .

7. In the seventh part of the paper the author considers the problem of the existence of solutions of the system of equations

- Thực hiện đơn đốc, giám sát tổ viên sử dụng vốn vay, trả nợ gốc như thế nào? Có bao nhiêu tổ viên có nợ quá hạn, sử dụng vốn vay sai mục đích? Có bao nhiêu tổ viên còn lãi tồn (trừ các món vay đang trong thời gian ân hạn)?

- Thực hiện tiếp nhận đề nghị của tổ viên trích tiền gửi để trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng như thế nào?

- Có thông báo kịp thời những trường hợp sử dụng vốn vay sai mục đích, người vay chuyển hoặc bỏ đi khỏi nơi cư trú,...? Bao nhiêu trường hợp? Thông báo cho ai, tại đâu?

- Có đơn đốc, phối hợp xử lý các trường hợp nợ quá hạn, nợ bị chiếm dụng, sử dụng vốn vay sai mục đích, người vay bỏ đi khỏi nơi cư trú,... không? Bao nhiêu trường hợp?

- Có tham gia phối hợp kiểm tra, xác minh, đề nghị gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn nợ, xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan không? Bao nhiêu trường hợp?

- Có đề xuất, kiến nghị liên quan đến việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội không? Đề xuất với ai, tại đâu, nội dung đề xuất?

- Lưu giữ hồ sơ, chứng từ có đảm bảo đầy đủ, khoa học?

1.1.2. Kiểm tra tại khách hàng vay vốn

a) *Đối tượng, điều kiện:* khách hàng có thuộc đối tượng thụ hưởng chương trình không? có đủ điều kiện vay vốn không?

b) *Việc nhận tiền vay, dư nợ vay*

- Khách hàng được giải ngân bao nhiêu tiền, thuộc các chương trình nào? Có nhận đủ tiền vay không? Dư nợ đến thời điểm kiểm tra?

- Trong hộ gia đình có mấy người đứng tên vay vốn tại NHCSXH, thuộc chương trình nào, số tiền dư nợ bao nhiêu?

c) *Việc sử dụng vốn vay*

- Sử dụng vào mục đích gì? Có đúng mục đích xin vay không? Giá trị đối tượng đầu tư hiện tại có phù hợp với số tiền vay?

- Việc sử dụng vốn vay và khả năng trả nợ của khách hàng như thế nào?

- Vốn vay có bị rủi ro không (khách quan hay chủ quan)? Đã được xử lý như thế nào?

- Có nhận được hỗ trợ để sử dụng vốn vay hiệu quả không? Từ ai, hình thức hỗ trợ như thế nào (chuyển giao khoa học công nghệ, đào tạo nghề, kết nối tiêu thụ sản phẩm,...)?

d) *Việc trả nợ gốc, trả lãi, thực hành tiết kiệm*

- Có thực hiện trả lãi hàng tháng không? Số tiền là bao nhiêu? Nộp cho ai, ở đâu và thời điểm nào trong tháng?

Ammonia gas is a colorless, pungent gas that is highly soluble in water. It is formed by the reaction of nitrogen and hydrogen gases under high pressure and temperature.

The chemical formula for ammonia is NH_3 , where N represents nitrogen and H represents hydrogen.

Ammonia is widely used in various industries, including agriculture, where it is used as a fertilizer. It is also used in the production of explosives and as a refrigerant.

One of the most common uses of ammonia is in the production of urea, which is a key component in many fertilizers. Urea is formed by the reaction of ammonia with carbon dioxide.

Ammonia is also used in the production of nitric acid, which is a key component in many explosives. Nitric acid is formed by the oxidation of ammonia.

Another important use of ammonia is in the production of ammonium salts, which are used in a variety of applications, including as a source of nitrogen for plants.

Ammonia is also used in the production of many other chemicals, including urea, nitric acid, and ammonium salts. It is a versatile and important chemical in many industries.

The production of ammonia is a complex process that involves several steps, including the reaction of nitrogen and hydrogen gases, the purification of the resulting gas, and the storage of the final product.

One of the most important steps in the production of ammonia is the purification of the resulting gas. This is done by removing any impurities that may be present in the gas.

The final product of the ammonia production process is a colorless, pungent gas that is highly soluble in water. It is stored in large tanks and transported to various industries for use.

Ammonia is a key component in many fertilizers and is used in a variety of other applications. It is a versatile and important chemical in many industries.

The production of ammonia is a complex process that involves several steps, including the reaction of nitrogen and hydrogen gases, the purification of the resulting gas, and the storage of the final product.

One of the most important steps in the production of ammonia is the purification of the resulting gas. This is done by removing any impurities that may be present in the gas.

The final product of the ammonia production process is a colorless, pungent gas that is highly soluble in water. It is stored in large tanks and transported to various industries for use.

- Có thực hiện gửi tiền tiết kiệm hàng tháng không? Số tiền là bao nhiêu? Nộp cho ai, ở đâu và thời điểm nào trong tháng? số dư tiền gửi đến thời điểm kiểm tra? mục đích gửi tiền gửi?

- Có thực hiện trả nợ gốc theo phân kỳ không? Có được thông báo trả nợ gốc phân kỳ, nhận thông báo trả nợ gốc kỳ cuối không?

- Trả nợ gốc trực tiếp cho ngân hàng hay nhờ người khác trả giúp (Tổ trưởng, cán bộ Hội, đoàn thể cấp xã hay người thân trong gia đình,...)? Trả tại đâu?

- Có lưu giữ biên lai thu lãi, biết cách đọc các thông tin trên biên lai không? Có lưu giữ sổ vay vốn hoặc Hợp đồng tín dụng?

e) Nội dung khác

- Năm bắt được thông tin để đăng ký vay vốn NHCSXH từ đâu? Được ai hướng dẫn làm hồ sơ đề nghị vay vốn?

- Trong gia đình có bao nhiêu thành viên từ đủ 18 tuổi trở lên? Có những ai đứng tên vay vốn tại NHCSXH, tại chương trình nào, dư nợ bao nhiêu?

- Có tham gia họp Tổ không? Bao lâu họp một lần, ở đâu? Họp tổ vay vốn có những ai tham gia?

- Có phải nộp lệ phí trong quá trình làm hồ sơ vay vốn không? Nộp cho ai, khi nào, số tiền bao nhiêu?

1.2. Thời hiệu kiểm tra

Từ tháng 01 năm 2026 đến thời điểm kiểm tra.

2. Đối tượng được kiểm tra, thời gian kiểm tra

2.1. Đối tượng được kiểm tra

- Kiểm tra hoạt động của 100% Tổ TK&VV do Hội quản lý. Tại mỗi Tổ TK&VV, thực hiện kiểm tra tối thiểu 90% khoản vay đang còn dư nợ được giải ngân từ các năm trước.

- Kiểm tra việc sử dụng vốn vay của 100% các món vay mới trong vòng 30 ngày kể từ ngày NHCSXH giải ngân cho khách hàng.

- Kiểm tra việc sử dụng vốn vay của 100% các khoản vay không hoạt động từ 3 tháng trở lên theo thông báo của Bên ủy thác.

2.2. Thời gian kiểm tra

Theo Phụ lục đính kèm văn bản này.

III. KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

1. Nội dung, thời hiệu giám sát

1.1. Nội dung giám sát

- Giám sát toàn diện các hoạt động của Tổ TK&VV theo đúng Quy chế về tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/03/2013 của HĐQT NHCSXH. Trong đó, Đoàn TN trực tiếp tham gia các cuộc họp Tổ TK&VV để giám sát, chỉ đạo đối với các nội dung sau:

- + Hợp thành lập Tổ TK&VV.
- + Hợp xây dựng Quy ước hoạt động của Tổ TK&VV.
- + Hợp bầu mới, thay đổi Ban quản lý Tổ TK&VV.
- + Hợp bình xét cho vay.

- Giám sát và đôn đốc Ban quản lý Tổ TK&VV thực hiện đúng Quy ước hoạt động của Tổ và các nhiệm vụ được uỷ nhiệm theo Hợp đồng uỷ nhiệm đã ký với NHCSXH.

- Chứng kiến việc giải ngân, thu nợ gốc, thu lãi và giám sát các phiên giao dịch xã, các hoạt động giao dịch của NHCSXH tại xã; giám sát, bảo quản các nội dung công khai của NHCSXH tại điểm giao dịch xã; tham gia, giám sát các hoạt động của NHCSXH khi làm việc với khách hàng, Tổ TK&VV.

1.2. Thời hiệu giám sát

Công tác giám sát được thực hiện thường xuyên hàng tháng kể từ tháng 01/2026.

2. Phân công cán bộ giám sát

Có bảng phân công cán bộ giám sát kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Đoàn TN xã phân công cán bộ để thực hiện kế hoạch kiểm tra đã xây dựng; có thể thành lập Đoàn kiểm tra nếu thấy cần thiết. Thông báo lịch kiểm tra cho Ban quản lý Tổ TK&VV trước khi thực hiện kiểm tra (trừ trường hợp kiểm tra đột xuất).

- Cán bộ được phân công kiểm tra thực hiện:

+ Nhập Kế hoạch kiểm tra trên phần mềm ứng dụng để NHCSXH và Đoàn TN tỉnh Gia Lai nắm bắt, theo dõi.

+ Tổng hợp các Biên bản kiểm tra Tổ TK&VV (Mẫu số 16/TD), các tài liệu khác (nếu có) lập thành 02 bản, trong đó: 01 bản lưu Đoàn xã, 01 bản lưu tổ TK&VV; Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay (Mẫu số 06/TD; 06A/TD); Danh sách đối chiếu (Mẫu số 15/TD) (nếu có) lập thành 03 bản, trong đó: 01 bản chính gửi NHCSXH nơi cho vay, 01 bản photô lưu Đoàn xã, 01 bản photô lưu Tổ TK&VV; Báo cáo tổng hợp (Mẫu số 04/BC-TH) được lập thành 02 bản: 01 bản gửi NHCSXH nơi cho vay, 01 bản lưu Đoàn xã (chỉ lập khi thực hiện kiểm tra hoạt động của Tổ TK&VV, không lập nếu chỉ kiểm tra việc sử dụng vốn vay của tổ viên).

+ Báo cáo Bí thư Đoàn xã về kết quả kiểm tra *(trong vòng 3 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra)*.

+ Nhập kết quả kiểm tra; đồng thời gửi Báo cáo tổng hợp kèm các Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay, danh sách đối chiếu (nếu có) cho Phòng giao dịch NHCSXH Tuy Phước tại phiên giao dịch kỳ gần nhất kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc tại trụ sở Ngân hàng sau khi kết thúc kiểm tra.

+ Theo dõi, đôn đốc việc khắc phục, chỉnh sửa tồn tại, sai sót của Tổ TK&VV/khách hàng được kiểm tra theo thời hạn ghi trong Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay/Biên bản kiểm tra (nếu có); nhập kết quả khắc phục, chỉnh sửa và gửi Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay phản ánh việc khắc phục, chỉnh sửa (nếu có) cho NHCSXH nơi cho vay tại phiên giao dịch xã kỳ gần nhất.

- Tổ TK&VV/khách hàng được kiểm tra thực hiện khắc phục, chỉnh sửa và báo cáo kết quả khắc phục, chỉnh sửa cho Đoàn xã theo thời hạn ghi trong biên bản kiểm tra (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động uỷ thác năm 2026 của Đoàn xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai, yêu cầu các cán bộ có liên quan và Ban quản lý Tổ TK&VV nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các Tổ TK&VV;
- Tỉnh Đoàn Gia Lai;
- PGD NHCSXH Tuy Phước;
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN XÃ



Lê Huy Thục



LỊCH KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC NĂM 2026

(Theo Kế hoạch số: 21-KH/ĐTN ngày 13/01/2026)

STT	Tên tổ TK&VV	Địa điểm	Thời gian	Cán bộ trực tiếp tham gia kiểm tra
1	Nguyễn Văn Bút	Lộc Hạ	13/03/2026	Đ/c: Lê Huy Thực
2	Võ Thị Tuyết	Trung Tín 1	11/03/2026	Đ/c: Lê Huy Thực
3	Nguyễn Thị Đông	Trung Tín 2	11/03/2026	Đ/c: Lê Huy Thực
4	Nguyễn Thị Ánh	Hưng Nghĩa	18/03/2026	Đ/c: Lê Huy Thực
5	Nguyễn Thị Xuân Thu	Vân Hội 1	09/03/2026	Đ/c: Lê Huy Thực
6	Trần Nhựt Tuyền	Phú Mỹ 1	17/03/2026	Đ/c: Lê Huy Thực

